TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-HNGĐ	*H Q, ngày 25 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân - Gia đình sơ thẩm thụ lý số thụ lý số: 18/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Triệu Thị B; Sinh năm 1986

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm L, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Anh Đàm Văn T; Năm sinh 1983

Địa chỉ: Xóm L, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị B và anh Đàm Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng:

Chị Triệu Thị B và anh Đàm Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Chị Triệu Thị B và anh Đàm Văn T cùng xác nhận anh chị có con chung là Đàm Thị H (sinh ngày 17/5/2005). Anh, chị cùng tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết về việc nuôi con cũng như vấn đề cấp dưỡng, hai bên đã tự thoả thuận xong trên cơ sở bảo đảm mọi quyền lợi tốt nhất cho con.

2.3. Về tài sản:

Chị Triệu Thị B và anh Đàm Văn T cùng tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Chị Triệu Thị B tự nguyện chịu án phí phần của chị là 75.000đ và phần của anh Đàm Văn T là 75.000đ, tổng cộng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn), anh T hoàn toàn nhất trí. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) tại biên lai số 00969 ngày 12/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị Triệu Thị B được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND.huyện H;
- UBND xã P (để ghi vào Sổ hộ tịch);
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Sơn